

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LỊCH HỘI THƯỢNG**

Số: 1208/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lịch Hội Thượng, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình
Xây dựng 09 phòng học Trường Tiểu học xã Lịch Hội Thượng.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỊCH HỘI THƯỢNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc Hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 214/2025/NĐ-CP, ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Lịch Hội Thượng về việc giao nhiệm vụ Phòng Kinh tế xã Lịch Hội Thượng làm Chủ đầu tư các công trình, dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã Lịch Hội Thượng;

Căn cứ Công văn số 16/TT-HĐND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Lịch Hội Thượng về việc thống nhất dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026 của xã Lịch Hội Thượng;

Căn cứ Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Lịch Hội Thượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng 09 phòng học Trường Tiểu học xã Lịch Hội Thượng;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 27/TTr-XD ngày 15 tháng 12 năm 2025 (Kèm Thông báo kết quả thẩm định số 13/BCTĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Phòng Kinh tế).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Xây dựng 09 phòng học Trường Tiểu học xã Lịch Hội Thượng, với những nội dung sau đây:

1. Tên công trình: Xây dựng 09 phòng học Trường Tiểu học xã Lịch Hội Thượng.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lịch Hội Thượng.

3. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng

4.1. Mục tiêu

Từng bước đáp ứng nhu cầu về học tập cho học sinh ở địa phương còn nhiều khó khăn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn xã, từ đó nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài cho địa phương và đất nước.

- Xây dựng 09 phòng học Trường Tiểu học xã Lịch Hội Thượng để đảm bảo năng lực phục vụ nhu cầu học tập của học sinh. Tạo sân chơi, cảnh quan của nhà trường, từng bước xây dựng đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục.

- Nâng dần và rút ngắn chất lượng đào tạo giữa thành thị và nông thôn, hoàn chỉnh mạng lưới trường học trên địa bàn xã theo quy hoạch, đáp ứng nhu cầu học tập của con em người dân trong khu vực.

- Góp phần hoàn chỉnh cơ sở vật chất và đưa ngành giáo dục trong địa bàn xã nói riêng và của thành phố Cần Thơ nói chung theo kịp yêu cầu phát triển.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng

a) Quy mô:

- Xây mới khối 09 phòng học: Xây mới Khối nhà 1 tầng trệt, 2 tầng lầu; Diện tích xây dựng 340,8m²

- Cải tạo khối hành chính quản trị: Cải tạo khối nhà 1 tầng trệt, 1 tầng lầu; Tổng diện tích sàn: 495,06m².

- Cải tạo khối 03 phòng học 1: Cải tạo khối nhà trệt; diện tích sàn 163,5 m².

- Cải tạo khối 3 phòng học 2: Cải tạo khối nhà trệt; diện tích sàn 174,0 m².

- Cải tạo cổng hàng rào, nhà bảo vệ:
- + Hàng rào mặt chính dài 41,75m.
- + Hàng rào mặt bên và mặt sau dài 152,3m.
- + Nhà bảo vệ diện tích 7,3 m².
- Xây mới nhà xe: Nhà khung thép tiền chế, diện tích 28,0 m².
- Cải tạo nhà vệ sinh: Cải tạo khối nhà trệt, diện tích 5,72 m².
- Sân đường thoát nước:
- + Sân đường: Diện tích 163,74m².
- + Rãnh thoát nước dài 40,7m, làm mới 2 hố ga.
- Hệ thống phòng cháy chữa cháy:
- + Lắp đặt mới hệ thống phòng cháy chữa cháy cho toàn trường.
- + Xây mới hồ nước ngầm 63m³ + nhà đặt máy bơm diện tích 23,22 m², đặt trên hồ nước ngầm.
- Xây mới nhà vệ sinh (điểm Bằng Lăng): Xây mới khối nhà trệt; diện tích sàn 5,72m².
- Đường vào (điểm Bằng Lăng): Diện tích đường vào 49,62m².

b) Giải pháp thiết kế:

*** Xây mới khối 09 phòng học:**

- Kết cấu móng: Móng cọc BTCT M250, tiết diện (250x250)mm, dài 27,0m.
- Kết cấu chịu lực chính: Khung, sàn BTCT M200.
- Kết cấu bao che:
- + Tường bao che dày 200 xây gạch ống không nung, tường ngăn dày 100 xây gạch ống không nung, tường trong nhà vệ sinh ốp gạch ceramic 300x600 cao 1,5m, phần tường còn lại bả bột bả, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ.
- + Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm, xà gồ thép hộp mạ kẽm.
- Vật liệu hoàn thiện:
- + Trần lầu 2 và khu vệ sinh: Sử dụng trần tấm nhựa, khung nổi kích thước ô (600x600)mm.
- + Cửa đi sử dụng cửa khung nhôm hệ 700, kính dày 5mm.
- + Cửa sổ sử dụng cửa khung nhôm hệ 500, kính dày 5mm.
- + Nền tầng trệt: Lát gạch granite 600x600, trên đan nền BTCT M200.

- + Nền tầng lầu 1, lầu 2: Lát gạch granite 600x600, trên sàn BTCT M200.
- + Nền vệ sinh tầng trệt: Lát gạch ceramic 300x300 chống trơn trên đan nền BTCT M250.
- + Nền vệ sinh lầu 1, lầu 2: Lát gạch ceramic 300x300, trên sàn BTCT M200.

*** Cải tạo khối hành chính quản trị:**

- Chống thấm sê nô: Phá dỡ lớp vữa láng đáy sê nô hiện trạng, quét dung dịch chống thấm, láng lại đáy sê nô bằng vữa XM M75, dày 3cm.
- Sàn cầu nổi: Phá dỡ lớp vữa trát trần cầu nổi, trát lại vữa XM M75, dày 1,5mm, bả bột bả, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ.
- Tường ngoài: Cạo bỏ lớp sơn cũ, bả bột bả, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ.
- Tường trong: Vệ sinh mặt tường hiện trạng, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ.
- Điện: Thay một số thiết bị điện hư hỏng.

*** Cải tạo khối 03 phòng học 2:**

- Mái: Tháo dỡ mái tôn hiện trạng, lợp lại bằng tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm.
- Chống thấm sê nô: Phá dỡ lớp vữa láng đáy sê nô hiện trạng, quét dung dịch chống thấm, láng lại đáy sê nô bằng vữa XM M75, dày 3cm.
- Tường trong, tường ngoài: Cạo bỏ lớp sơn cũ, bả bột bả, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ.
- Cửa đi, cửa sổ: Cạo bỏ lớp sơn hiện trạng, sơn 1 nước chống sét, 2 nước phủ; Thay mới 1 ô khóa tay nắm
- Điện: Thay một số thiết bị điện hư hỏng.

*** Cải tạo cổng hàng rào, nhà bảo vệ:**

- Hàng rào: Cạo bỏ lớp sơn cũ, bả bột bả, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ.
- Cửa cổng sắt: Cạo bỏ lớp sơn hiện trạng, sơn 1 nước chống sét, 2 nước phủ.

*** Cải tạo nhà vệ sinh:**

- Tường trong, tường ngoài: Cạo bỏ lớp sơn cũ, bả bột bả, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ.
- Thiết bị vệ sinh: Thay mới một số thiết bị vệ sinh bị hư hỏng.
- Cửa: Thay mới một cửa đi vệ sinh nam.
- Trần: Thay mới 5 ô trần nhựa (600x600)mm.

- Điện: Thay mới 3 đèn led ống dài 1,2m.

*** Xây mới nhà xe:**

- Làm mới nhà xe khung thép mạ kẽm tiền chế.
- Kết cấu chịu lực chính: Cột, khung kèo thép ống mạ kẽm.
- Móng đơn BTCT M200 đặt trên nền gia cố cừ tràm.
- Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm, xà gồ thép C mạ kẽm.
- Nền BTCT M250 dày 10cm.

*** Sân đường thoát nước:**

- Sân đường có cấu tạo như sau:

+ Lớp đan bê tông đá 1x2 M200, dày 6cm.

+ Lớp ni lông lót.

+ Sân nền hiện trạng.

- Thoát nước:

+ Hố ga làm mới 2 cấu kiện, KT(1,0x1,0)m cao 0,814m, thành xây bằng gạch thẻ không nung, dày 200, trát vữa XM M75, dày 15mm, đáy lán tạo dốc bằng vữa XM M75, dày 30mm, trên nền bê tông lót đá 4x6, M150, dày 100mm, trên lớp cát còn dày 100m, Nắp hố ga đan BTCT M200, đúc sẵn dày 7cm.

+ Rãnh thoát nước xây mới dài 40,7m, bề rộng thoát nước 0,3m, cao trung bình 0,610m, thành rãnh xây bằng gạch thẻ không nung, dày 100, trát vữa XM M75, dày 15mm, đáy lán tạo dốc bằng vữa XM M75, dày 30mm, trên nền bê tông lót đá 1x2, M150, dày 100mm + lớp cát còn dày 100mm. Nắp rãnh đan BTCT M200, đúc sẵn dày 7cm.

*** Hệ thống phòng cháy chữa cháy:**

- Hệ thống cấp nước:

+ Ống cấp nước: Sử dụng ống STK D100x3.2mm, D65x2.6mm, D50x2.6mm, D32x2.6mm và các phụ kiện cấp nước kèm theo.

+ Máy bơm: Sử dụng máy bơm động cơ diesel Q=17,5l/s; h=60m.

- Hệ thống báo cháy: Sử dụng trung tâm xử lý báo cáo 10 zones và các thiết bị báo cháy kèm theo.

- Hệ thống chống sét: Sử dụng kim thu sét tia tiên đạo bán kính bảo vệ 63m.

*** Hồ nước PCCC:**

- Kích thước hồ nước (8,4x5,4x1,92)m.

- Bản đáy bằng BTCT M250, dày 200, đặt trên nền bê tông lót đá 4x6 M150, dày 100 + lớp cát đệm dày 100.

- Bản thành bằng BTCT M250, dày 200, quét dung dịch chống thấm, trát vữa XM M100, dày 2cm.

- Bản nắp BTCT M250, dày 120, trát vữa đáy M100, dày 2,0cm, láng vữa mặt trên M100, dày 2cm, quét dung dịch chống thấm 2 mặt.

*** Nhà đặt máy bơm:**

- Kết cấu móng: Đặt trên cột của hồ nước ngầm.

- Kết cấu chịu lực chính: Khung BTCT M200.

- Kết cấu bao che:

+ Tường bao che dày 100 xây gạch ống không nung, bả bột bả, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ.

+ Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm, xà gồ thép hộp mạ kẽm.

- Vật liệu hoàn thiện:

+ Cửa đi sử dụng cửa lưới B40, khung thép hộp.

+ Nền đan bê tông đá 1x2, M200 trên bản nắp của hồ nước ngầm.

*** Xây mới nhà vệ sinh (điểm Bằng Lăng):**

- Kết cấu móng: Móng đơn BTCT M250 đặt trên nền gia cố cừ tràm;

- Kết cấu chịu lực chính: Khung BTCT M200.

- Kết cấu bao che:

+ Tường bao che, tường ngăn dày 100 xây gạch ống không nung, tường trong ốp gạch ceramic 300x600 cao 1,8m, phần tường còn lại bả bột bả, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ.

+ Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm, xà gồ thép hộp mạ kẽm.

- Vật liệu hoàn thiện:

+ Trần: Sử dụng trần tấm nhựa, khung nổi kích thước ô (600x600)mm.

+ Cửa đi sử dụng cửa khung nhôm hệ 700, kính dày 5mm.

+ Cửa sổ sử dụng cửa khung nhôm hệ 500, kính dày 5mm.

+ Nền: Lát gạch ceramic 300x300 chống trơn trên đan nền BTCT M200.

*** Đường vào (điểm Bằng Lăng):**

- Sân đường có cấu tạo như sau:

+ Lớp đan bê tông đá 1x2 M200, dày 6cm.

- + Lớp ni lông lót.
- + Lớp cát đệm dày 100.
- + Sân nền hiện trạng.

(Các nội dung khác: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình).

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng HIHD

6. Địa điểm thực hiện: xã Lịch Hội Thượng, thành phố Cần Thơ.

7. Loại, cấp công trình: : Công trình dân dụng, nhóm C, cấp III

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

1. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam tập I, II, III;
- TCVN 9363 - 2012: Khảo sát cho xây dựng;
- TCVN 4319: 2012. Nhà và Công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- QCVN 02 – 2022: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia – Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;
- QCVN 10 – 2024: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng;
- TCVN 8793-2021: Trường Tiểu học - yêu cầu thiết kế;
- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và BTCT - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575-2024: Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 7957-2008: Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế.

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành khác có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư: 12.495.626.752 đồng (Mười hai tỷ, bốn trăm chín mươi lăm triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn, bảy trăm năm mươi hai đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	9.595.640.017	đồng
- Chi phí thiết bị:	896.890.909	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	361.572.616	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	918.633.726	đồng
- Chi phí khác:	184.800.294	đồng
- Chi phí dự phòng:	538.089.190	đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025-2027.

11. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn xổ số kiến thiết.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

13. Các nội dung khác (nếu có).

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm:

- Thực hiện kiến nghị của đơn vị thẩm định trong quá trình triển khai thực hiện.

- Khối lượng thực hiện phải được nghiệm thu và thanh quyết toán cụ thể theo quy định.

- Quá trình thực hiện phải tuân thủ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Trường hợp cần điều chỉnh dự toán mà không làm thay đổi quy mô, mục tiêu đầu tư và không vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt thì Chủ đầu tư được phép tự điều chỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng Phòng Giao dịch số 10 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIX, Trưởng phòng Kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH

Trần Minh Nhân